

Mỹ Xuyên, ngày **14** tháng 9 năm 2024

Số: **60a**/KH-PTDTNTTHCSMX

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục giai đoạn 2024-2025

Căn cứ Công văn số 2647/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/9/2024 của Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 09/HD-PGDĐT ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025,

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường. Trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên xây dựng kế hoạch hướng dẫn CBQL, GV, NV thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của nhà trường, triển khai học bạ số;
- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.
- Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin trên phần mềm Quản lý trường học từ đó đồng bộ lên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT¹;
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và thông qua website của nhà trường;
- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”²; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”³;
- Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp và các ứng dụng hồ sơ điện tử trong giáo dục;

¹ Cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT: <https://csdl.moet.gov.vn/> và Sở GDĐT: <https://csdlgiaoduc.soctrang.gov.vn/>

² Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục xây dựng hạ tầng số về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung của trường, toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số;

- Nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường. Trong đó lưu ý:

- Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, phối hợp hình thức tập huấn trực tuyến kết hợp với trực tiếp.

- Tiếp tục phát triển học liệu số (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; bảo đảm chất lượng) bảo đảm chất lượng, các thành viên thuộc tổ chuyên môn của 3 tổ KHXH-TV, Tổ KHTN và Tổ NN-NK tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT⁴ và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử gồm phần mềm quản trị thư viện và số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học. Kết nối liên thông với các kho học liệu số⁵, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các trường trong huyện, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, các nội dung tập huấn gắn với thực tiễn của đơn vị như kỹ năng quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến, phối hợp hình thức tập huấn trực tuyến kết hợp

⁴ Địa chỉ <https://igiaoduc.vn/>

⁵ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

với trực tiếp, ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, xây dựng bài giảng điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lí.

- Rà soát, tham mưu lãnh đạo Phòng GDĐT mua sắm bổ sung máy tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT⁶) phục vụ dạy môn Tin học, tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính. Chú trọng khai thác các tính năng của phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn và các môn học khác; trang bị thêm các thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Tổ chức triển khai mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM), trong năm học 2024-2025 các tổ chuyên môn có ít nhất 02 (hai) bài dạy STEM/môn học và báo cáo số lượng sản phẩm STEM vào cuối năm học; phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp, thành lập câu lạc bộ lập trình; đưa nội dung giảng dạy *05 kỹ năng số cơ bản*⁷ vào tiết học ngoại khóa cho học sinh để hình thành các kỹ năng cần thiết cho công dân số; triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và hướng đến là người học. Phần mềm quản trị nhà trường tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lí người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lí đội ngũ, quản lí cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ sở dữ liệu ngành giáo dục nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lí giáo dục (cơ sở dữ liệu về giáo dục thể chất, giáo dục dân tộc, công tác chính trị học sinh, cơ sở vật chất và chuyển đổi số).

+ Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm Quản lí trường học đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời và đồng bộ lên cơ

⁶ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

⁷ 05 kỹ năng số cơ bản: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng và Sử dụng nền tảng số khác.

kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Phân công lãnh đạo trường và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia và Ngày Chuyển đổi số của tỉnh Sóc Trăng vào ngày 10 tháng 10 hàng năm¹⁰.

- Triển khai tập huấn cho giáo viên bằng hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến, đảm bảo tất cả giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS của nhà trường, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; học liệu số, kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và CDS năm học 2024-2025 và kiểm tra, giám sát, đánh giá

Chủ động xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và CDS năm học 2024-2025, trong đó thể hiện rõ mục tiêu và nhiệm vụ triển khai; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và CDS; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT;

Tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục đối với toàn thể các bộ phận, tổ chuyên môn, đảm bảo thực hiện tốt và có hiệu quả.

3. Tăng cường công tác thể chế

Phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định, từ đó có nhiệm vụ rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên CDSL ngành; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu;

Đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

¹⁰ Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng về Ngày Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng.



4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT và CDS giáo dục

- Rà soát và có kế hoạch bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, CDS, tổ chức dạy môn Tin học¹¹, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL giáo dục.

- Huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet cho học sinh, giáo viên.

5. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số

- Triển khai và tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số và cung cấp thông tin, minh chứng về mức độ chuyển đổi số của nhà trường.

IV. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Chuyển đổi số trong dạy học

- 100% CBQL, GV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về nội dung CDS, CNTT, thống kê trong giáo dục.

- 100% CBQL, GV ứng dụng CNTT, tích hợp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong giảng dạy và quản lý: Google meet, Microsoft Team, Zoom. Biết sử dụng 100% hệ thống quản lý dạy học và thi trên LMS (google Meet, Google form, Microsoft Team).

- Số lượng học liệu được số hóa trên trang <https://igiaoduc.vn/> mỗi tổ chuyên môn 10 học liệu (trừ tổ VP-QLHSNT).

- 100% học sinh được tổ chức kiểm tra, đánh giá trên máy tính đối với môn Tin học thông qua phần mềm netsupport school.

- 100% giáo viên có tài khoản bồi dưỡng trực tuyến sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng trực tuyến qua mạng.

¹¹ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 32/2018/TT - BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- 80% giáo viên/tổ chuyên môn có thể khai thác và sử dụng các phần mềm trong giảng dạy nhằm đổi mới phương pháp dạy học.
- 100% giáo viên/tổ có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.
- 100% tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ trong dạy và học, 100% các phòng/thiết bị được kết nối internet.
- Phân đầu tham mưu với lãnh đạo Phòng GDĐT bố trí 1 phòng studio;
- 100% CBQL, GV, NV đăng ký và quan tâm đến kênh zalo chuyển đổi số của tỉnh Sóc Trăng;
- 100% CBQL, GV, NV đăng ký kích hoạt VNeID mức 2;
- 100% CBQL, GV, NV có đăng ký và cài đặt tài khoản “công dân Sóc Trăng”;
- 100% CBQL, GV có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến (tên phần mềm);
- 100% CBQL, GV có triển khai phần hệ thống quản lý nội dung dạy học trực tuyến (LMS/ LCMS);
- 100% GV có tài khoản trên hệ thống bồi dưỡng GV qua mạng;
- 100% GV Tỷ lệ GV khai thác, sử dụng các phần mềm;
- 100% Tỷ lệ GV xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử;

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường

- Thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.
- Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: Các phần mềm quản trị trường học trong nhà trường (Quản lý Tài chính – Tài sản MISA; Quản lý Thiết bị, ĐDDH; Vnedu.vn; CSDL ngành, Dịch vụ công kho bạc trực tuyến, Gmail, zalo, facebook; vpdt.vnptioffice.vn; Thư viện số).
- Ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường.
- Phân đầu triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp theo quy định.
- Thanh quyết toán và thu phí không dùng tiền mặt.
- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập);
- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.
- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBQL, GV, NV.
- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất;
- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh.
- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán.
- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ

quản lý).

- Ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT hoặc qua ứng dụng web).

- Triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Triển khai dịch vụ thanh toán dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, hướng dẫn CBQL, GV, NV triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025. Các văn bản chỉ đạo của nhà trường về hướng dẫn triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, Danh sách cán bộ, viên chức phụ trách làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT (gồm họ và tên, chức vụ, số điện thoại, email) của nhà trường gửi về Phòng GDĐT theo đúng thời gian quy định (trước 05/10/2024).

2. Các thành viên trong ban chỉ đạo tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, nhập dữ liệu vào trang tính và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở GDĐT vào cuối năm học khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên. Đề nghị CBQL, GV, NV nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, liên hệ trực tiếp với Lãnh đạo nhà trường để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT huyện Mỹ Xuyên;
- BGH, Tổ chuyên môn, tổ văn phòng;
- Website trường;
- Lưu: VT.



Ngô Minh Hoàng

Số: **63**/QĐ-PTDTNTTHCSMX

Mỹ Xuyên, ngày **16** tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTNT THCS MỸ XUYỀN

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 11, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 2647/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/9/2024 của Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 09/HD-PGDĐT ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kế hoạch số 60a/KH-PTDTNTTHCSMX ngày 14/9/2024 của Trường PT DTNT THCS Mỹ Xuyên về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, xét năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục của trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên năm học 2024-2025 gồm các ông (bà) có tên sau:

(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phương án, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triển khai thực hiện, kiểm tra đôn đốc thực hiện, báo cáo, đánh giá mức độ Chuyển đổi số, ứng dụng Công nghệ thông tin và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 theo quy định.

Điều 3. Các tổ công tác trong nhà trường, các ông (bà) có tên tại Điều 1, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (B/c);
- Như điều 1 (T/h);
- Lưu: VT.



DANH SÁCH
BAN CHỈ ĐẠO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYÊN
ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2024-2025
 (Kèm theo Quyết định số 63/QĐ-PTDTNTTHCSMX ngày 16/9/2024 của Hiệu trưởng Trường PT DTNT Trung học cơ sở Mỹ Xuyên)

STT	Giới tính	Họ và Tên	Chức vụ	Chức danh
1	Ông	Ngô Minh Hoàng	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Ông	Lý Minh Thế	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban
3	Bà	Mã Tâm Tuyền	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban
4	Bà	Nguyễn Thị Thùy	Nhân viên CNTT	Thư ký
5	Ông	Châu Anh Kiệt	Kế toán	Ủy viên
6	Ông	Trà Si Sà Thol	CTCĐ	Ủy viên
7	Bà	Hứa Thị Mỹ Linh	Phó CTCĐ	Ủy viên
8	Bà	Trà Thị Thu Anh	TTCM KHXH-TV	Ủy viên
9	Bà	Trần Diệp Mộng Thùy	TTCM NK-NN	Ủy viên
10	Bà	Châu Thị Ánh	Nhân viên Văn thư	Ủy viên

Tổng kết danh sách gồm 10 người./.

UBND HUYỆN MỸ XUYỀN
TRƯỜNG PTDTNT THCS
MỸ XUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **64/QĐ-PTDTNTTHCSMX**

Mỹ Xuyên, ngày **16** tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC TRƯỜNG PT DTNT
THCS MỸ XUYỀN**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 11, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 2647/SGDDT-GDTrH ngày 11/9/2024 của Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 09/HD-PGDĐT ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

Căn cứ vào kế hoạch số 60a/KH-PTDTNTTHCSMX ngày 14/9/2024 của Trường PT DTNT THCS Mỹ Xuyên về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của ban chỉ đạo ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và thống kê giáo dục của trường PTDTNT THCS Mỹ Xuyên năm học 2024-2025.

Điều 2. Thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số, ứng dụng Công nghệ thông tin và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 và các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (để thực hiện);
- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Phòng GDĐT (để báo cáo);
- CBQL nhà trường;
- Các Tổ CM, Tổ VP;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG BAN
HIỆU TRƯỞNG
Ngô Minh Hoàng

UBND HUYỆN MỸ XUYỀN
TRƯỜNG PTDTNT THCS
MỸ XUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục năm học 2024-2025 Trường PT DTNT THCS Mỹ Xuyên
(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ-PTDTNTTHCSMX ngày 16/9/2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) và Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi là Thư ký).

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo hình thức kiêm nhiệm, mỗi nhiệm vụ chỉ có 01 đầu mối chịu trách nhiệm trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên, đề cao trí tuệ tập thể, bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai và do Trưởng ban quyết định; không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các tổ bộ phận khác;
2. Giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này;
3. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ THƯ KÝ

Điều 3. Trưởng ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo;
2. Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT, UBND huyện về việc triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của Phòng GD&ĐT, của huyện đối với lĩnh vực mà trường được giao đầu mối cũng như các chỉ tiêu bảo đảm thực hiện theo Kế hoạch chuyển đổi số;
3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng ban Thường trực

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban thay mặt Trưởng ban lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo;

2. Ngoài các nhiệm vụ của Phó Trưởng ban quy định tại Điều 5 của Quy chế này, chịu trách nhiệm tham mưu Trưởng ban chỉ đạo toàn diện hoạt động của Thư ký và các nhiệm vụ: hoạt động cải cách hành chính của trường, xây dựng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số của nhà trường hướng tới hoàn thiện chính quyền số của huyện; chỉ đạo các nội dung liên quan tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và thống kê trong công tác quản lý toàn trường.

Điều 5. Phó Trưởng ban

1. Căn cứ Quy chế làm việc hiện hành, Phó Trưởng ban phụ trách lĩnh vực nào thì chịu trách nhiệm toàn diện trước Trưởng ban về công tác chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã được phân công theo Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của trường giai đoạn 2022-2025;

2. Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực;

3. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, chương trình về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục theo Kế hoạch của Trường và kế hoạch hàng năm;

4. Chỉ đạo chuẩn bị các nội dung Hội nghị của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực; ký các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 6. Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, các Phó Trưởng ban phụ trách trực tiếp theo Quy chế làm việc hiện hành của trường về các nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của trường;

2. Trực tiếp tham mưu, tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục theo phân công tại Kế hoạch chuyển đổi số của trường và Kết luận của Ban Chỉ đạo đối với từng nội dung, chương trình;

3. Chuẩn bị đầy đủ các nội dung, thông tin liên quan để cung cấp cho Thư ký trước mỗi kỳ họp định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, các Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải có ý kiến bằng văn bản;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, các Phó Trưởng ban giao.

Điều 7. Thư ký

1. Trực tiếp chịu sự quản lý, điều hành của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo;

2. Chuẩn bị dự thảo nội dung các tài liệu, báo cáo, kế hoạch, nội dung chương trình công tác về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của Ban Chỉ đạo và phục vụ các Hội nghị của Ban Chỉ đạo;

3. Tham mưu, tham gia cùng Ban Chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, bộ phận thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục; trực tiếp làm việc và đề nghị các đơn vị, bộ phận liên quan phối hợp, cung cấp các thông tin phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo;

4. Định kỳ (hàng tháng) báo cáo Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Thư ký;

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc và nguyên tắc phối hợp

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo và Thư ký làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi Ủy viên chịu trách nhiệm về lĩnh vực do Trưởng ban phân công, đảm bảo sự phối hợp công tác về mọi mặt để hoàn thành nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo;

2. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo;

3. Thư ký tham vấn, nghiên cứu, dự thảo các nội dung, chương trình, kế hoạch triển khai chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của trường và các nhiệm vụ khác được giao theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo định kỳ họp một quý một lần. Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực. Thành phần tham dự họp do người chủ trì cuộc họp quyết định. Thời gian cuộc họp diễn ra đầu tháng (chậm nhất là ngày mùng 10 hàng tháng);

2. Thư ký định kỳ một tháng một lần hoàn thiện báo cáo tiến độ triển khai hàng tháng về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của trường cho trưởng ban chỉ đạo hoặc các phó trưởng ban;



3. Thư ký có trách nhiệm gửi tài liệu điện tử cho các Ủy viên Ban Chỉ đạo chậm nhất 02 ngày làm việc trước khi tổ chức họp của Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của Phòng GDĐT, của UBND huyện; có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của trường, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số theo quy định;

2. Ban Chỉ đạo làm việc độc lập, không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các tổ, bộ phận; việc phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với các tổ, bộ phận là quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục của trường.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này theo Kế hoạch chuyển đổi số của trường;

2. Chỉ đạo Thư ký đề xuất, kiến nghị các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số;

3. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền quản lý trực tiếp về thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Ủy viên Ban Chỉ đạo, Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện quy chế này;;

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các Ủy viên Ban Chỉ đạo phản ánh về Ban Chỉ đạo (qua Thư ký) để tổng hợp trình Trường ban xem xét, quyết định./.

Mỹ Xuyên, ngày 16 tháng 9 năm 2024

Số: 65/TB-PTDTNTTHCSMX

THÔNG BÁO

Phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, thống kê GD năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 63/QĐ-PTDTNTTHCSMX ngày 16/9/2024 của Hiệu trưởng Trường PT DTNT Trung học cơ sở Mỹ Xuyên về việc thành lập Ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số, thống kê giáo dục năm học 2024-2025 và Quyết định số 64/QĐ-PTDTNTTHCSMX ngày 16/9/2024 của Trường Ban chỉ đạo về việc ban hành Quy chế hoạt động của ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, CDS và Thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, CDS và Thống kê giáo dục phân công nhiệm vụ cho các thành viên cụ thể như sau:

1. Ông Ngô Minh Hoàng, Hiệu trưởng, Trưởng ban chỉ đạo

Phụ trách chung. Ban hành QĐ thành lập Ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số, thống kê giáo dục; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng kế hoạch hoạt động, kiểm tra hàng năm của BCD;

Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công thông tin điện tử, CSDL ngành, Hồ sơ CBQL, GV, NV, quản lý văn bản điện tử;

Trưởng ban biên tập Website của trường; Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác CNTT, Chuyển đổi số, thống kê giáo dục; Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

2. Ông Lý Minh Thế, Phó hiệu trưởng, Phó trưởng ban thường trực

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch; điều hành, giám sát việc chuyển đổi số trong lĩnh vực CSVN, Tài sản, Thiết bị, thí nghiệm, KĐCL; Công tác Thư viện, chịu trách nhiệm đưa tin bài, công khai các thông tin hoạt động của nhà trường;

Trực tiếp tổ chức, tham mưu các vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách về CNTT; Phụ trách việc đánh giá chất lượng của GV, NV về ứng dụng CNTT trong đơn vị. Thay Trưởng ban chỉ đạo công tác CNTT khi Trưởng ban đi công tác;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

3. Bà Mã Tâm Tuyền, Phó hiệu trưởng chuyên môn, Phó trưởng ban



Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch; điều hành, giám sát việc chuyển đổi số trong lĩnh vực chuyên môn; các phần mềm tuyển sinh, học trực tuyến, quản lý trường học Vnedu;

Phụ trách ứng dụng CNTT trong quản lý dạy và học, trường học kết nối, Vnedu, Tuyển sinh, sổ liên lạc điện tử, tin nhắn điện tử, học bạ điện tử;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

4. Ông Trà Sĩ Sà Thol, CTCD, Ủy viên

Chịu trách nhiệm về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

5. Ông Châu Anh Kiệt, Kế toán, Ủy viên

Chịu trách nhiệm chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính, tài sản; phụ trách các phần mềm kế toán, cập nhật dữ liệu hồ sơ viên chức trên MISA;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

6. Bà Hứa Thị Mỹ Linh, TTCM Khoa học tự nhiên – Toán - Tin - Công nghệ, Ủy viên

Chịu trách nhiệm chuyển đổi số trong tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên – Toán - Tin - Công nghệ; bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS; ứng dụng CNTT trong giảng dạy...;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

7. Bà Trà Thị Thu Anh, TTCM Khoa học Xã hội – Ngữ văn - Khmer, Ủy viên

Chịu trách nhiệm chuyển đổi số trong tổ chuyên môn Khoa học Xã hội – Ngữ văn - Khmer; bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS; ứng dụng CNTT trong giảng dạy...;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

8. Bà Trần Diệp Mộng Thùy, TTCM Tiếng anh – Nghệ thuật - GDTC, Ủy viên

Chịu trách nhiệm chuyển đổi số trong tổ chuyên môn Tiếng anh – Nghệ thuật - GDTC; bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS; ứng dụng CNTT trong giảng dạy...;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

9. Bà Nguyễn Thị Thùy, Tổ trưởng VP-QLHSNT, Thư ký

Trực tiếp phụ trách CNTT, quản lý phần mềm CSDL ngành, quản lý trường học Vnedu, Đánh giá CNN của CBQL, GV trên TEMIS, phần mềm quản lý viên chức trong đơn vị, phần mềm đánh giá công tác chuyển đổi số, thống kê, báo cáo liên quan đến CNTT và chuyển đổi số của nhà trường;

Chịu trách nhiệm chuyển đổi số trong tổ văn phòng – QLHSNT;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

10. Bà Châu Thị Ánh, Văn thư, Ủy viên

Chịu trách nhiệm ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác Văn thư, quản lý phần mềm văn bản điện tử, phối hợp trong thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất; Phối hợp quản lý các phần mềm (tuyển sinh đầu cấp, Vnedu); tiếp nhận và xử lý văn bản theo đúng chức trách nhiệm vụ được giao;

Báo cáo tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của trường ban. Thực hiện công tác khác theo phân công của trường ban chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỜNG BAN**



**HIỆU TRƯỞNG
Ngô Minh Hoàng**



UBND HUYỆN MỸ XUYỀN
TRƯỜNG PT DTNT THCS MỸ XUYỀN

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐẦU MỐI CÔNG TÁC CHUYÊN ĐỀ SỐ
Năm học 2024-2025

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số điện thoại	Email	Ghi chú
1	Lý Minh Thế	Phó hiệu trưởng	0868500880	lyminhthe1986@gmail.com	
2	Nguyễn Thị Thùy	Nhân viên CNTT	0916332900	nguyenthithuy.dntmx.mx@soctrang.edu.vn	

Mỹ Xuyên, ngày 16 tháng 9 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Ngo Minh Hoàng